

Số: 33/NQ-HĐND

Thuận Nam, ngày 20 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn;
thu, chi ngân sách địa phương năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ Ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;

Căn cứ Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành quy định định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022; Nghị quyết số 13/2023/NQHĐND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 12/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điểm tại khoản 1 Điều 6 của Quy định định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữ ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Ninh Thuận, giai đoạn 2022-2025; Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền



địa phương tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2022-2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 11/12/2021 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương hằng năm của từng chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận về phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 726/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các huyện, thành phố;

Căn cứ Quyết định 728/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 và giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố kinh phí sự nghiệp (ngân sách trung ương bổ sung và ngân sách cấp tỉnh đối ứng) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

Xét Tờ trình số 205/TTr-UBND ngày 18/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 84/BC-BKTXH ngày 18/12/2024 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; ý kiến thảo luận, biểu quyết thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp thứ 14.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2025.

1. Tổng thu ngân sách địa phương: 493.876,3 triệu đồng.

a) Thu ngân sách trên địa bàn: 89.550 triệu đồng.

Trong đó:

- Thu ngân sách cấp huyện hưởng: 79.119 triệu đồng (trong đó bao gồm thu quản lý qua ngân sách từ các khoản đóng góp, tài trợ tự nguyện: 13.000 triệu đồng);

- Thu ngân sách cấp xã hưởng: 10.431 triệu đồng.

b) Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện: 404.326,3 triệu đồng.

Trong đó:

- Bổ sung cân đối: 177.032 triệu đồng;

- Bổ sung để thực hiện tiền lương cơ sở tăng thêm 2.340.000 đồng/tháng: 76.989 triệu đồng;

- Bổ sung có mục tiêu: 150.305,3 triệu đồng.

2. Tổng chi ngân sách địa phương: 493.876,3 triệu đồng.

a) Chi cân đối ngân sách địa phương: 343.571 triệu đồng;

- Chi đầu tư phát triển, chi phục vụ công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên: 51.806 triệu đồng;

- Chi thường xuyên: 285.153 triệu đồng;

- Dự phòng ngân sách: 6.612 triệu đồng.

b) Chi bổ sung có mục tiêu thực hiện một số nhiệm vụ: 150.305,3 triệu đồng.

Trong đó:

- Bổ sung vốn đầu tư để thực hiện các dự án, nhiệm vụ : 93.251 triệu đồng;

- Bổ sung vốn đầu tư để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia: 39.289 triệu đồng, trong đó:

+ Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030: 5.645 triệu đồng;

+ Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: 4.114 triệu đồng;

+ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới: 29.530 triệu đồng.

- Bổ sung vốn sự nghiệp để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 2.078,3 triệu đồng.

- Kinh phí sự nghiệp thực hiện các chương trình mục tiêu, các chế độ, nhiệm vụ chính sách theo quy định: 15.687 triệu đồng.

(Chi tiết theo các phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có nhiệm vụ giám sát bảo đảm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam Khóa IV, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 20 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tài chính;
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện;
- UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện Khóa IV;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND; UBND các xã;
- Lưu: VT.

(b/cáo)

CHỦ TỊCH



Ngô Văn Sậy

